

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Vận sự khởi đầu nan

Thị trường khởi đầu năm 2026 trong sắc xanh, tuy nhiên mặt bằng chung cổ phiếu lại không mấy tích cực. Đặc điểm hiện tại vẫn là tính phân hóa cao, khi mức tăng gần như đồn hết cho bộ đôi VinGroup bao gồm VIC-VHM và nhóm Dầu khí, còn các ngành khác lại ghi nhận phiên giảm điểm, đặc biệt là với nhóm cổ phiếu Chứng khoán với nhiều đại diện như SSI, VCI, VIX... đều giảm trên 3%. Thanh khoản có sự cải thiện khi khối lượng khớp lệnh tăng vọt lên trên mức bình quân 20 phiên.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 3.91 điểm (+0.22%), đóng phiên ở 1,788.40 điểm; HNX-Index giảm 2.03 điểm (-0.82%), đạt 246.74 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 28 nghìn tỷ đồng, tương ứng với hơn 988 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại vẫn ghi nhận phiên bán ròng, với giá trị ròng đạt 735 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng nổi trội được ghi nhận ở VIC (-182 tỷ đồng), VIX (-158 tỷ đồng), FPT (-105 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, chiều mua ròng tiêu biểu có STB, VRE, PVD ...

VHM (+6.94%), VIC (+2.06%), GAS (+6.91%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VPB (-2.62%), GEE (-6.72%), LPB (-3.11%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Bất động sản, Tiện ích, Dịch vụ viễn thông là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất để nâng đỡ chỉ số trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VHM, GAS, VGI.

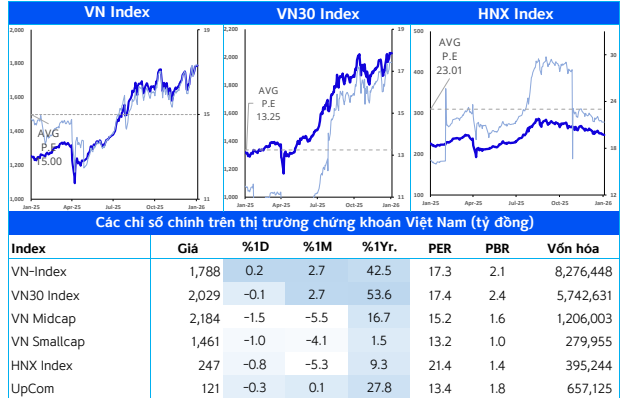
Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index xuất hiện rung lắc mạnh khi chỉ số tiến về ngưỡng kháng cự 1,780 - 1,800 điểm. Thanh khoản duy trì ở mức tương đối, dòng tiền thận trọng, thị trường vận động ổn định trong biên độ ngắn hạn và chưa có dấu hiệu thoát hàng có dòng tiền lớn. Tín hiệu từ MACD vẫn củng cố cho nhịp hồi phục, song áp lực chốt lời tại vùng cản có thể gây ra những biến động ngắn hạn, ngưỡng hỗ trợ gần nhất của thị trường quanh 1,730 điểm.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường đã phục hồi tích cực và vượt lên trên 1,700 (tạm thời thoát khỏi vùng sideway 1,600-1,700 điểm) với thanh khoản cải thiện, độ rộng thị trường tốt lên cùng sự quay lại của khối ngoại. Tuy nhiên, thị trường sẽ gặp một số lực cản nhất định khi quay lại đỉnh cũ và giảm co quanh 1,800 trước khi dòng tiền cải thiện sau khi Đại hội Đảng đầu 2026 kết thúc.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,600 - 1,650 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư cần chọn lựa cổ phiếu phù hợp trong bối cảnh điểm số VNINDEX bị chi phối mạnh từ diễn biến nhóm VinGroup. Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, đầu tư công ...

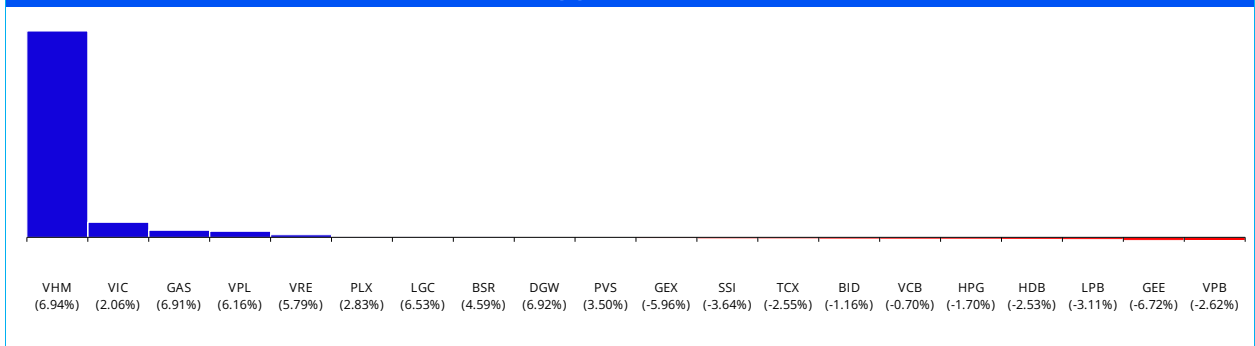
Nhà đầu tư ngắn hạn hơn có thể nhìn vào dòng tiền và giá cải thiện để chọn cổ phiếu như nhóm điện, khu công nghiệp và công nghệ ...



Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.2	23.1	-0.2	1.4	35.8	4.6	173,198
Bảo hiểm	0.4	3.6	0.4	14.4	16.8	1.7	55,569
Bất động sản	220.0	569.2	220.0	964.8	146.9	11.3	7,223,194
CNTT	-0.9	-11.0	-0.9	-25.5	20.7	4.4	178,341
Dầu khí	2.8	6.9	2.8	3.0	21.6	2.4	62,299
Dịch vụ tài chính	-3.7	11.8	-3.7	31.3	22.7	1.8	240,285
Tiện ích	3.7	12.7	3.7	14.2	21.5	2.1	323,963
Du lịch và Giải trí	-0.4	38.9	-0.4	58.1	20.0	15.0	198,015
Hàng & DV CN	-1.9	-0.2	-1.9	19.8	15.2	1.8	168,530
Hàng CN & Gia dụng	1.0	7.9	1.0	-3.2	13.6	1.7	57,893
Hóa chất	-1.5	-14.2	-1.5	-12.5	17.7	1.6	191,561
Ngân hàng	-1.0	13.1	-1.0	23.4	10.8	1.8	2,606,185
Ô tô và phụ tùng	-2.5	-9.9	-2.5	12.5	20.1	1.3	15,929
Tài nguyên Cơ bản	-1.5	8.6	-1.5	14.8	17.9	1.5	245,539
Th.pẩm & Đồ uống	-1.0	4.9	-1.0	8.1	20.9	2.6	454,320
Truyền thông	-2.1	-7.1	-2.1	-2.6	17.5	1.4	2,686
Xây dựng và Vật liệu	-0.7	3.5	-0.7	14.2	18.6	1.5	144,561
Y tế	-0.6	3.2	-0.6	2.2	18.7	2.2	40,352

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.3	0.7	-0.3	1.0	0.4	-9.4
USD/JPY	157	0.0	0.5	1.0	4.3	0.1	-0.5
USD/CNY	7	-0.1	-0.4	-1.3	-2.0	-0.1	-4.7
KRW/USD	1,447	0.2	0.9	-1.7	2.9	0.5	-0.9
EUR/USD	1	0.3	0.8	-0.3	0.2	0.5	-11.1
USD/VND	26,267	-0.1	-0.1	-0.4	-0.4	-0.1	3.5
Dầu Thô	56	-1.4	-0.4	-6.0	-7.2	-1.6	-23.6
Xăng	237	39.6	39.7	29.3	27.4	39.0	15.4
Khi đốt	3	-3.5	-20.0	-34.0	5.1	-5.3	4.1
Than	107	-0.9	-1.6	-2.1	1.6	-0.9	-14.5
Vàng	4,432	2.3	2.3	5.6	11.9	2.6	68.1
Thép cuộn	3,264	-0.2	-0.4	-1.3	-3.5	-0.2	-5.1

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất


 Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. NLG – Bất động sản:** Ba doanh nghiệp bất động sản gồm Saigonres, Nam Long và Taseco Land đặt kế hoạch năm 2026 với doanh thu lần lượt 1,380 tỷ đồng, 20,000 – 30,000 tỷ đồng và 12,000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hoặc sau thuế cao nhất 3,000 tỷ đồng.
- 2. HDB – Ngân hàng:** HDBank sắp chào bán 50 triệu trái phiếu ra công chúng gồm hai mã HDBC7Y263301 kỳ hạn 7 năm và HDBC8Y263401 kỳ hạn 8 năm với tổng giá trị tối đa 5,000 tỷ đồng.
- 3. TCB – Ngân hàng:** Ngân hàng Nhà nước đã cấp phép cho Công ty CP Thanh toán số MobiFone với vốn điều lệ 300 tỷ đồng, ba cổ đông sáng lập gồm MobiFone 51%, One Mount Group 38% và Techcombank 11%, cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán cạnh tranh với NAPAS.
- 4. FMC – Thủy sản:** Năm 2025, Sao Ta dự kiến đạt doanh thu khoảng 7,900 tỷ đồng, tăng 19.8% so với cùng kỳ năm trước và lợi nhuận ước đạt 420 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch năm.
- 5. HPG – Nguyên vật liệu:** Tháng 12/2025, Hòa Phát đạt kỷ lục bán 585,000 tấn thép xây dựng và thép cuộn chất lượng cao, tăng 52% so với cùng kỳ năm 2024; riêng phía Nam đạt trên 100,000 tấn, gấp đôi cùng kỳ.
- 6. NVL – Bất động sản:** Thanh tra Chính phủ kiến nghị thu hồi 305 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích hơn 85,000 m² tại dự án Mỹ Mỹ Resort do Novaland chỉ phối do phát hiện nhiều vi phạm về đất đai và quy hoạch.
- 7. ANV – Thủy sản:** Ông Đỗ Lập Nghiệp, Chủ tịch HĐQT Nam Việt, đăng ký bán toàn bộ 900,000 cổ phiếu ANV đang nắm giữ từ ngày 07/01 đến 05/02/2026, dự kiến thu về hơn 23 tỷ đồng nếu giao dịch thành công.
- 8. TLG – Hàng tiêu dùng:** Thiên Long sở hữu 60,000 điểm bán, doanh thu thuần 11 tháng đầu năm đạt 3,808 tỷ đồng, trung bình gần 12 tỷ đồng/ngày; giá trị thương hiệu tăng lên 1,700 tỷ đồng và đặt mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu 25% năm 2026.
- 9. BSR – Tiện ích:** BSR, DCM, Taseco Land và Saigonres đã công bố kế hoạch kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận cao, như Taseco Land đặt mục tiêu doanh thu 12,000 tỷ đồng, Saigonres 1,380 tỷ đồng, BSR 154,140 tỷ đồng, DCM 17,615 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

📺 Tổng Công ty khí Việt Nam - GAS

GAS – Tiện ích: Năm 2025, nhiều doanh nghiệp dầu khí lớn như BSR, Petrosetco, PV Drilling, PV Gas ghi nhận doanh thu và lợi nhuận tăng mạnh, vượt kế hoạch và lập kỷ lục mới kể từ khi đi vào hoạt động.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)						
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/4/2026	1/5/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Dầu khí	183.3	-	1,369	483	
2	Dịch vụ tài chính	176.1	-	3,864	1,399	
3	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	163.4	-	582	221	
4	Tài nguyên Cơ bản	147.3	-	1,394	564	
5	Truyền thông	123.5	-	26	12	
6	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	115.2	-	1,168	543	
7	Thực phẩm và đồ uống	98.6	-	1,255	632	
8	Công nghệ Thông tin	96.4	-	701	357	
9	Bán lẻ	94.4	-	859	442	
10	Ô tô và phụ tùng	93.3	-	49	25	
11	Bất động sản	85.1	-	4,649	2,511	
12	Du lịch và Giải trí	82.7	-	421	230	
13	Ngân hàng	76.3	-	6,121	3,473	
14	Hàng cá nhân & Gia dụng	73.2	-	120	69	
15	Xây dựng và Vật liệu	62.3	-	903	557	
16	Hóa chất	58.1	-	798	505	
17	Y tế	45.7	-	46	31	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	21,000	-6.7	-8.7	123.9	88	1,741.6	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	132,600	6.9	16.0	231.5	159	1,322.8	
MBB	MBBank	Ngân hàng	25,350	0.2	1.4	54.7	55	933.4	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	33,950	-3.8	-1.3	3.0	21	359.4	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	41,000	-6.0	-4.7	133.3	12	512.0	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	35,500	-0.7	1.4	36.9	(5)	369.7	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	57,100	-0.7	0.0	-5.7	(15)	206.0	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	87,400	-1.1	1.6	45.3	(15)	518.3	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,700	-3.9	-6.5	53.1	(21)	399.3	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	76,800	-0.3	0.7	9.7	(31)	315.9	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	25,950	-1.7	-1.1	16.8	(14)	1,213.6	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,950	0.1	2.8	45.5	(46)	283.1	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,100	-1.5	-2.4	104.5	(19)	1,038.5	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	29,150	-3.6	-4.4	26.0	(23)	919.4	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	17,300	3.3	-2.8	5.9	(63)	189.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	229,000.0	-6.7	9.7	-6.7	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	37,450.0	-0.1	-4.0	-0.1	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	11,200.0	0.9	-2.6	0.9	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	42,800.0	0.2	0.2	0.2	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Sô	Bán lẻ	41,700.0	6.9	5.3	6.9	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,200.0	-1.5	-3.3	-1.5	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,300.0	-2.4	-5.1	-2.4	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,720.0	-2.8	-7.4	-2.8	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,300.0	0.0	0.0	0.0	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	27,800.0	-4.1	-0.2	-4.1	-3.5	33.20	

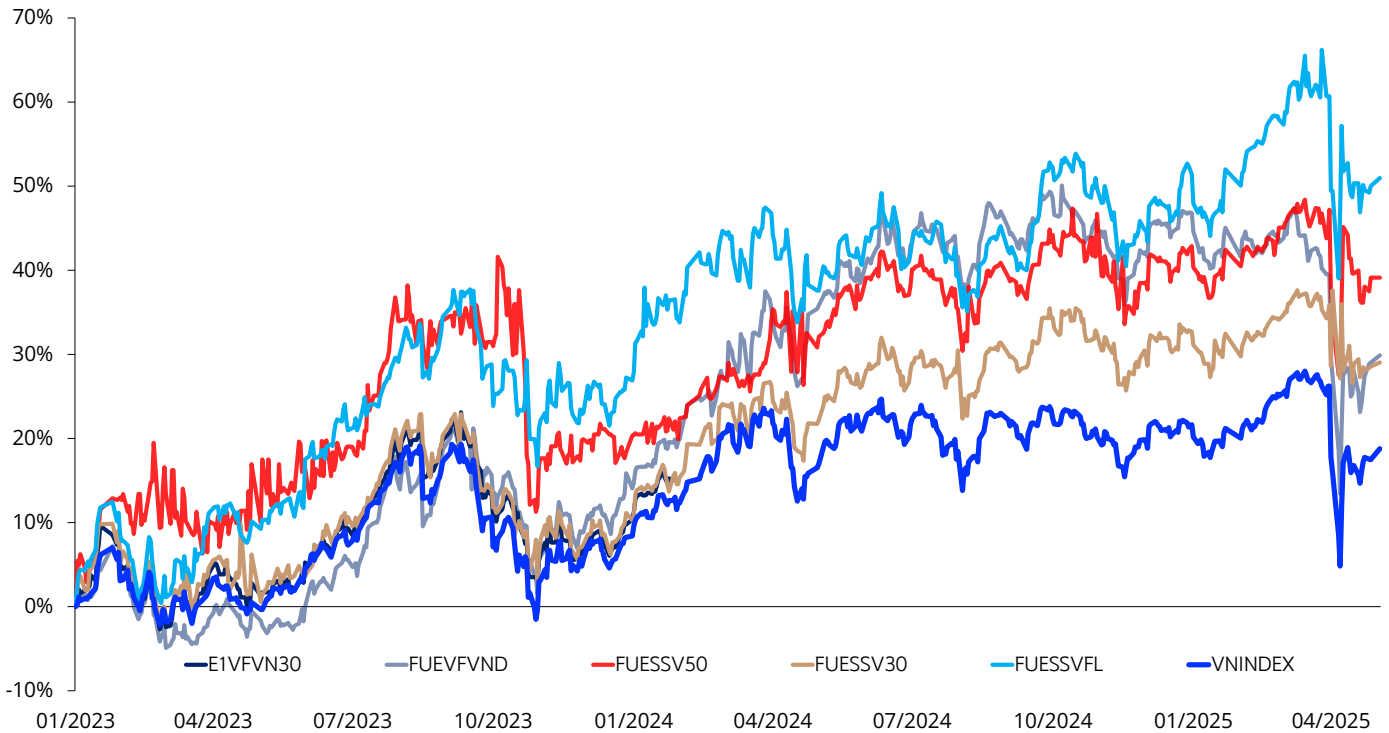
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(181.46)	VIC	STB	135.67	1/5/2026	2,568.3	3,303.4	-735.1
(160.54)	VIX	VRE	101.04	12/31/2025	1,920.1	1,205.8	714.3
(105.89)	FPT	FUEVPVND	88.04	12/30/2025	2,549.4	1,547.6	1,001.8
(102.64)	SHB	GAS	56.19	12/29/2025	2,484.8	2,572.8	-88.0
(95.27)	HDB	PVD	36.06	12/26/2025	2,282.3	3,430.6	-1,148.3
(72.95)	HPG	SSI	29.83	12/25/2025	2,170.9	1,564.4	606.6
(65.32)	MCH	DGW	24.38	12/24/2025	3,290.9	2,212.2	1,078.7
(63.92)	VPB	PDR	23.82	12/23/2025	3,394.8	2,679.4	715.3
(50.22)	GEX	MSN	21.73	12/22/2025	8,925.1	8,404.2	520.9
(48.26)	TCH	PLX	20.67	12/19/2025	4,929.1	4,407.7	521.4
				12/18/2025	2,175.7	3,054.1	-878.4
				12/17/2025	2,490.6	2,486.0	4.7
				12/16/2025	3,589.4	3,583.5	5.9
				12/15/2025	3,276.7	2,582.2	694.5
				12/12/2025	2,155.2	2,749.3	-594.1
				12/11/2025	1,741.5	2,234.9	-493.5

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	36,000	-0.2%	2.9%	-0.2%	359,800	12.9	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,400	-0.1%	-0.2%	-0.1%	12,200	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,000	-1.2%	-1.2%	-1.2%	75,700	2.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	38,300	0.0%	-0.8%	0.0%	328,100	12.6	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,600	0.3%	-0.8%	0.3%	86,600	2.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,300	-0.7%	2.8%	-0.7%	36,500	0.9	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,720	-0.4%	2.7%	-0.4%	106,300	2.6	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,850	3.2%	-1.2%	3.2%	200	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,780	0.1%	2.8%	0.1%	2,700	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,950	0.9%	0.0%	0.9%	3,100	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,060	-2.9%	-3.2%	-2.9%	1,400	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,100	-1.3%	0.1%	-1.3%	9,300	0.2	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,020	4.3%	-0.5%	4.3%	3,700	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,110	n.a	-2.6%	-1.9%	3,400	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,550	6.8%	0.4%	6.8%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	249.9	4,587	200,785	55.3	18.6	1.0	1.71	2.4	14.8	64.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.9	8,630	8,630	43.4	23.2	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	20.8	29,423	48,485	39.9	24.8	1.0	2.00	1.6	9.5	82.8
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	514.3	113,738	277,653	16.1	21.6	0.9	2.01	2.0	12.8	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	44.6	19.8	0.9	1.63	2.0	13.9	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.8	5,020	16,815	53.5	22.1	0.8	1.63	2.4	15.5	67.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	34.7	(11,905)	(23,454)	55.5	21.2	1.0	1.77	2.5	15.5	70.3
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	51.2	56.0	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	99.5	-	(55,410)	55.5	23.7	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.0	-	(27,989)	26.7	25.4	0.8	1.44	1.7	14.7	39.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.7	(8,614)	(8,614)	30.2	25.5	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	11.4	(32,749)	(37,602)	15.7	23.3	0.9	2.02	2.1	12.9	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	31.8	36.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.9	n.a	n.a	13.4	25.5	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	12.7	32.7	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, Pudong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/ chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.